ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 5

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức chuẩn – đề 3)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

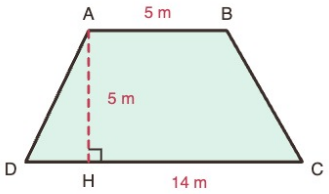
Điểm

Câu 1. Đổi đơn vị

7 hm² 6 dam² = ? dam²

A. 70 006 B. 76 C. 706 D. 7 006

Câu 2. Tính diện tích hình thang ABCD



Hình thang ABCD có đáy lớn DC = 14 m, đáy bé AB = 5 m, chiều cao AH = 5 m. Diện tích hình thang là bao nhiêu m²?

A. 60 B. 95 C. 22,5 D. 47,5

Câu 3. Viết số thập phân

Viết số thập phân gồm 31 đơn vị, 6 phần nghìn.

Đáp số: .....

Câu 4. Tính

141,15 : 5 = ?

A. 28,23 B. 2,823 C. 282,3 D. 2823

Câu 5. Đổi đơn vị diện tích

21 m² 96 dm² = ? dm²

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 6. Giải toán (viết kết quả bằng héc-ta)

Một cánh đồng hình chữ nhật có chiều dài 400 m, chiều rộng 120 m. Hỏi diện tích cánh đồng bằng bao nhiêu héc-ta?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 7. Tìm x (phân số tối giản)

$x - \frac{3}{4} = \frac{2}{5}$

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 8. Điền dấu >, <, =

52,01 × 0,1 ... 52,01 : 0,1

A. > B. < C. =

Câu 9. Giải toán

Năng suất lúa là 71 tạ/ha (mỗi héc-ta thu 71 tạ thóc). Một thửa ruộng hình chữ nhật dài 140 m, rộng 80 m thu được bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 10. Đếm

Có bao nhiêu số tự nhiên x thỏa mãn $30{,}45 < x < 45{,}19$?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 11. Tìm số

Gọi A là số bé nhất, B là số lớn nhất trong các số thập phân có hai chữ số ở phần thập phân mà làm tròn đến hàng phần mười được 23,6. Tính A + B.

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 12. Đếm phân số

Trong các phân số $\frac{1}{2}$, $\frac{1}{3}$, $\frac{1}{4}$, ..., $\frac{1}{19}$, có bao nhiêu phân số viết được thành phân số thập phân?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 13. Giải toán

Hình tròn A có bán kính 6 cm. Hình tròn B có chu vi gấp 2 lần chu vi hình tròn A. Diện tích hình tròn B lớn hơn diện tích hình tròn A bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 14. Giải toán

Một hình tam giác có đáy 13 cm. Nếu kéo dài đáy thêm 5 cm (giữ nguyên chiều cao) thì diện tích tăng thêm 15 cm². Tính diện tích hình tam giác ban đầu.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 15. Giải toán

Một khu đất rộng 1,8 ha. Người ta dùng $\frac{3}{10}$ diện tích để làm đường và công viên, phần còn lại chia đều thành 20 lô đất. Hỏi mỗi lô rộng bao nhiêu mét vuông?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T5-HK1-15-C-51192 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức chuẩn – đề 3)

Câu 1: C. 706 · Bảng đơn vị đo diện tích

1 hm² = 100 dam², nên 7 hm² = 700 dam². 700 + 6 = 706 (dam²).

Câu 2: D. 47,5 · Hình thang, diện tích hình thang

Diện tích hình thang = (đáy lớn + đáy bé) × chiều cao : 2. (14 + 5) × 5 : 2 = 47,5 (m²).

Câu 3: 31,006 · Khái niệm số thập phân: viết, đọc, giá trị chữ số

Hàng phần mười có 0, hàng phần trăm có 0, hàng phần nghìn có 6 (hàng nào không nói đến thì viết 0). Số đó là 31,006.

Câu 4: A. 28,23 · Chia số thập phân

Chia phần nguyên trước. Khi bắt đầu chia đến chữ số đầu tiên ở phần thập phân của số bị chia thì viết dấu phẩy vào thương rồi chia tiếp. 141,15 : 5 = 28,23.

Câu 5: 2196 · Ôn tập hình học và đo lường

1 m² = 100 dm², 1 dm² = 100 cm². 21 m² = 2 100 dm²; cộng lại được 2 196 dm².

Câu 6: 4,8 · Ki-lô-mét vuông, héc-ta

Diện tích: 400 × 120 = 48 000 (m²). Vì 1 ha = 10 000 m² nên 48 000 m² = 4,8 ha.

Câu 7: $\frac{23}{20}$ · Các phép tính với phân số

$x = \frac{2}{5} + \frac{3}{4} = \frac{23}{20}$.

Câu 8: B. < · Nhân, chia với 10; 100; 1 000 và 0,1; 0,01; 0,001

Vế trái: 52,01 × 0,1 = 5,201. Vế phải: 52,01 : 0,1 = 520,1. Vậy 52,01 × 0,1 < 52,01 : 0,1.

Câu 9: 7952 · Thực hành đo, ước lượng diện tích

Diện tích thửa ruộng: 140 × 80 = 11 200 (m²) = 1,12 ha. 71 tạ = 7 100 kg. Số thóc: 7 100 × 1,12 = 7 952 (kg).

Câu 10: 15 · So sánh, sắp xếp số thập phân

Số tự nhiên bé nhất lớn hơn 30,45 là 31. Số tự nhiên lớn nhất bé hơn 45,19 là 45. Từ 31 đến 45 có 45 – 31 + 1 = 15 số.

Câu 11: 47,19 · Làm tròn số thập phân

A được làm tròn lên thành 23,6, nên A = 23,55. B được làm tròn xuống thành 23,6, nên B = 23,64. A + B = 23,55 + 23,64 = 47,19.

Câu 12: 6 · Phân số thập phân

Phân số $\frac{1}{n}$ viết được thành phân số thập phân khi n chỉ có thừa số 2 và 5: 2, 4, 5, 8, 10, 16. Có 6 phân số.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13: **339,12** · Ôn tập chu vi, diện tích hình phẳng

Chu vi gấp 2 lần thì bán kính cũng gấp 2 lần: bán kính B là 6 × 2 = 12 (cm). Diện tích A: 6 × 6 × 3,14 = 113,04 (cm²). Diện tích B: 12 × 12 × 3,14 = 452,16 (cm²). Hơn: 452,16 − 113,04 = 339,12 (cm²).

Câu 14: **39** · Hình tam giác, diện tích hình tam giác

Phần tăng thêm là một tam giác có đáy 5 cm và cùng chiều cao. Chiều cao: 15 × 2 : 5 = 6 (cm). Diện tích ban đầu: 13 × 6 : 2 = 39 (cm²).

Câu 15: **630** · Ôn tập đo lường

Đổi 1,8 ha = 18 000 m². Làm đường và công viên: 18 000 × $\frac{3}{10}$ = 5 400 (m²). Còn lại: 18 000 − 5 400 = 12 600 (m²). Mỗi lô: 12 600 : 20 = 630 (m²).

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký